

ĐẢNG BỘ VĨNH LONG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI

ThS LÊ THỊ KIM LIÊN

Trường Chính trị Phạm Hùng, tỉnh Vĩnh Long

• Tóm tắt: Trong công cuộc đổi mới, quán triệt các đường lối, chủ trương của Đảng về thực hiện chính sách an sinh xã hội, Đảng bộ Vĩnh Long luôn quan tâm lãnh đạo thực hiện chính sách an sinh xã hội gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương. Vĩnh Long đã đạt được nhiều thành quả trong việc thực hiện chính sách an sinh xã hội về công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hỗ trợ vốn vay phát triển kinh tế, miễn giảm học phí cho học sinh, sinh viên... góp phần nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, phát triển kinh tế, xã hội tỉnh nhà.

• Từ khóa: đảng bộ Vĩnh Long, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội

1. Một số kết quả trong thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Thứ nhất, Đảng bộ đã quán triệt và vận dụng quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ động xây dựng chủ trương thực hiện chính sách an sinh xã hội gắn với điều kiện cụ thể của địa phương

Các Đại hội Đảng bộ Vĩnh Long lần thứ VIII (2005 - 2010), lần thứ IX (2010 - 2015), lần thứ X (2015 - 2020) đều có nội dung về thực hiện chính sách xã hội, trong đó, nội dung về an sinh xã hội ngày càng được chú trọng. Qua quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện an sinh xã hội, Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long đã cụ thể hóa, thể chế hóa thực hiện quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước tại địa phương một cách linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả. Để bảo đảm chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện chính sách, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn đã thường xuyên phổ biến, tuyên truyền về các

chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến người dân trong tỉnh, thông qua nhiều hình thức như phát thanh, truyền hình, triển khai bằng văn bản, tập huấn, tuyên truyền miệng thông qua đội ngũ báo cáo viên,... nhằm góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân về các chính sách an sinh xã hội, ý nghĩa của công tác an sinh xã hội, cũng như vai trò, trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân đối với công tác an sinh xã hội. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy được triển khai thực hiện khá toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần nâng cao ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đó có rất nhiều vấn đề liên quan đến an sinh xã hội, có tác dụng giáo dục, phòng ngừa vi phạm, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của mỗi tổ chức đảng và chất lượng đảng viên...

Thứ hai, Đảng bộ đã cụ thể hóa chủ trương bằng những chương trình hành động, kế hoạch cụ thể trên từng lĩnh vực an sinh xã hội

Xác định rõ vai trò và ý nghĩa của công tác an sinh xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác an sinh xã hội với những mục tiêu, giải pháp cụ thể hoặc lồng ghép vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, trên cơ sở chủ trương của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh. Tỉnh đã giao cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm hướng dẫn các vấn đề liên quan đến công tác an sinh xã hội trên địa bàn để bảo đảm tính thống nhất trong việc thực hiện chính sách. Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào vai trò, chức năng của mình đưa các nội dung chính sách vào kế hoạch hoạt động định kỳ hoặc kế hoạch chuyên đề, đồng thời thực hiện chế độ tự kiểm tra, đánh giá và báo cáo theo quy định.

Công tác xã hội hóa đối với việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, được sự ủng hộ của quần chúng nhân dân và các cơ quan ban ngành trên địa bàn tỉnh. Trong đó, có sự đóng góp không nhỏ từ các chương trình an sinh xã hội của Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long với nhiều chương trình thực tế hỗ trợ giải quyết một cách tích cực những hoàn cảnh ngặt nghèo của người dân như: Địa chỉ nhân đạo, Thắp sáng niềm tin, Vượt lên chính mình, Thần tài gõ cửa, Trái tim cho em... Trong giai đoạn 2015 - 2018 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, đã huy động được hơn 99,5 tỷ đồng để thực hiện các chương trình: xây nhà tình nghĩa, tình thương, sửa chữa nhà hơn 29 tỷ đồng; giúp đỡ học sinh nghèo hiếu học hơn 19,6 tỷ đồng; ủng hộ các chương trình từ thiện xã hội gần 16,2 tỷ đồng; giúp đỡ bệnh nhân nghèo hơn 6 tỷ đồng; đóng góp các Quỹ Vì người nghèo, Đền ơn đáp nghĩa, Tấm lòng vàng và hoạt động xã hội tình nghĩa hơn 375 triệu đồng; hỗ trợ vốn cho người nghèo hơn 22 tỷ đồng và các chương trình hỗ trợ khác gần 6 tỷ đồng⁽¹⁾. Kết quả đó đã góp phần phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, sự đồng thuận xã hội trong triển khai thực hiện thắng lợi phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Thứ ba, Đảng bộ đã tích cực chỉ đạo, tổ chức thực hiện, huy động nhiều bộ phận, nguồn lực thực hiện và đạt nhiều kết quả về an sinh xã hội

Về thực hiện chính sách hỗ trợ việc làm: năm 2019, Trung tâm Dịch vụ việc làm Vĩnh Long đã tư vấn giới thiệu việc làm cho 45.724 lượt người, tạo việc làm mới 1.469 người. Triển khai, phổ biến mô hình giải quyết việc làm bán thời gian, mùa vụ; mở các sàn giao dịch việc làm gắn kết với mô hình “Một điểm đến” tạo điều kiện tư vấn và giải quyết việc làm cho lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp; tổ chức phiên giao dịch việc làm chuyên đề “Giải quyết việc làm sau Tết”, “Giải quyết việc làm cho lao động về nước” và các phiên giao dịch việc làm định kỳ vào ngày 15 và 30 hàng tháng. Trung tâm cũng tổ chức cho 175 người đăng ký tham gia xuất khẩu lao động với 61 người đã trúng tuyển, trong đó thị trường Nhật Bản là 50 người, Đài Loan 1 người, Hàn Quốc 10 người. Với những giải pháp nêu trên, trong năm 2019, toàn tỉnh Vĩnh Long đã giải quyết việc làm mới gần 27.500 người, vượt 37,45% so với kế hoạch; xuất khẩu lao động 1.715 người, vượt 6,52%⁽²⁾.

Năm 2020, tỉnh Vĩnh Long dự kiến sẽ hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho 7.000 lao động nông thôn, trong đó đào tạo nghề lĩnh vực nông nghiệp cho 1.500 lao động, đào tạo nghề phi nông nghiệp cho 5.500 lao động. Phần đầu năm 2020 nâng tỷ lệ lao động có chuyên môn kỹ thuật đạt 75%, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 55%⁽³⁾. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, trung tâm giới thiệu việc làm, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp làm tốt công tác hỗ trợ người lao động, cụ thể: hỗ trợ các công ty, doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh để tạo việc làm cho người lao động; tăng cường phối hợp các ngành để đào tạo, dạy nghề giúp người lao động dễ thích ứng trong việc tìm, bố trí việc làm, chuyển đổi nghề, chuyển đổi công việc theo thực tế; kết nối thông tin thị trường lao động, hỗ trợ người lao động trong tìm kiếm việc làm... Tỉnh đã đảm bảo việc làm có thu nhập và ổn định cuộc sống cho những người đang có việc làm, đồng thời giảm tới đa số người đang thất nghiệp, thiếu việc làm và góp phần tạo việc làm mới. Thông qua

việc thực hiện các chính sách Vĩnh Long đã dồn lực trong công tác giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo cũng như thực hiện an sinh xã hội. Vấn đề giải quyết việc làm luôn gắn với việc dạy nghề và nâng cao chất lượng lao động. Từ đó, tỷ lệ lao động có việc làm ổn định hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu.

Về thực hiện giảm nghèo: Với sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và toàn xã hội, công tác giảm nghèo những năm qua đều đạt và vượt mục tiêu của Chương trình đã đề ra (mục tiêu mỗi năm giảm 2%). Đầu năm 2016, toàn tỉnh có 17.405 hộ nghèo (theo chuẩn nghèo mới), chiếm tỷ lệ 6,26%, đến cuối năm 2019 giảm còn 5.160 hộ, chiếm tỷ lệ 1,77% (bình quân giảm 1,12%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra là 1%); hộ cận nghèo hiện nay là 11.770 hộ, chiếm tỷ lệ 4,03%. Trong đó, hộ nghèo dân tộc thiểu số: từ 2.095 hộ (đầu năm 2016) chiếm tỷ lệ 29,48%, đến cuối năm 2019 giảm còn 684 hộ, chiếm tỷ lệ 7,88%; bình quân giảm 5,4%⁽⁴⁾.

Về thực hiện ưu đãi đối với người có công và bảo trợ xã hội: Các chính sách chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được triển khai thực hiện đồng bộ và kịp thời. Trong thời gian qua, tỉnh đã vận động xây dựng “Quỹ đền ơn đáp nghĩa” được 23,5 tỷ đồng; huy động thêm nhiều nguồn khác để xây dựng và sửa chữa, nâng cấp 2.609 căn nhà tình nghĩa; vận động được 772,85 tỷ đồng để giải quyết các vấn đề an sinh xã hội. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc, tỉnh Vĩnh Long có hơn 62 nghìn người có công được ghi nhận và tôn vinh. Trong đó, có hơn 16.400 liệt sĩ, 4.500 thương binh, 2.800 bà mẹ được Đảng, Nhà nước phong tặng và truy tặng mẹ Việt Nam anh hùng. Từ khi thực hiện Quyết định 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến nay, tỉnh đã hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa hơn 7.000 căn nhà tình nghĩa, với kinh phí hơn 227 tỷ đồng; hoàn thành hỗ trợ xây dựng nhà ở cho gia đình người có công với cách mạng theo danh sách khảo sát năm 2017⁽⁵⁾.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân luôn được quan tâm. Mạng lưới cung ứng dịch vụ khám, chữa bệnh được củng cố theo hướng công bằng, hiệu quả, nâng cao chất lượng. Đã có 93,5% số xã, phường,

thị trấn có trạm y tế đạt chuẩn và 100% số trạm này đều có bác sĩ đảm trách. Cơ sở vật chất ngành y tế được nâng cao, trang thiết bị ngày càng hiện đại; từng bước đầu tư cho các bệnh viện, trung tâm y tế từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện nhằm nâng cao năng lực phục vụ. Toàn tỉnh hiện có 7 bệnh viện và 8 trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố với tổng số giường bệnh là 2.220 giường; đối với tuyến xã có 109 trạm y tế; phường, thị trấn với tổng số 545 giường bệnh, toàn ngành có trên 3.000 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó bác sĩ là 688 người, đạt 6,69 bác sĩ/10.000 dân... Theo Bảo hiểm xã hội Vĩnh Long, tính đến hết năm 2019, Vĩnh Long đã có trên 885.600 người tham gia bảo hiểm y tế⁽⁶⁾.

2. Một số giải pháp lãnh đạo thực hiện chính sách an sinh xã hội của Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long trong thời gian tới

Thứ nhất, tiếp tục nắm vững và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an sinh xã hội

Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cụ thể hóa và vận dụng phù hợp với tình hình và điều kiện thực tiễn của địa phương, dám nghĩ, dám làm, tự tin, quyết đoán. Trong lãnh đạo, điều hành phải xác định đúng những nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá để tập trung chỉ đạo. Từng chủ trương phải chọn điểm, diện chỉ đạo để rút kinh nghiệm; kịp thời sơ kết, tổng kết và nhân rộng điển hình. Do đó, phải sớm nắm chắc chủ trương chính sách, tình hình thực tế, tận dụng nguồn lực, trên cơ sở đó mạnh dạn vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm thì mới đem lại hiệu quả. Muốn có bản lĩnh, quyết đoán, người đứng đầu phải có kiến thức năng lực, có tư duy, có cái tâm trong sáng, có uy tín, được nhân dân hết lòng ủng hộ.

Thứ hai, nâng cao nhận thức của tổ chức, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác an sinh xã hội

Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đường lối chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác xóa đói giảm nghèo, quán triệt sâu rộng trong cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể các cấp, các tổ chức xã hội và nhân dân về các cơ chế, chính sách giảm nghèo của Nhà

nước, nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, làm thay đổi chuyển biến về nhận thức và phương pháp thực hiện về giảm nghèo, để có hướng lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, phù hợp với điều kiện phát triển ở địa phương. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy về chính sách an sinh xã hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã cụ thể hóa những chủ trương đó thành những quyết định, chỉ thị... Các cơ quan, ban ngành có liên quan kịp thời ra các văn bản hướng dẫn nhằm thực hiện tốt các vấn đề an sinh xã hội như: Tín dụng ưu đãi gắn với tạo việc làm, công tác đào tạo nghề, dịch vụ việc làm, chính sách hỗ trợ người dân tham gia BHYT, chính sách ưu đãi người có công, chính sách bảo trợ xã hội, các chính sách và chương trình xóa đói giảm nghèo, hệ thống dịch vụ xã hội...

Thứ ba, thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng đúng cán bộ làm công tác liên quan đến vấn đề an sinh xã hội

Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức cho ngành an sinh xã hội theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hình thành đội ngũ cán bộ hoạt động xã hội chuyên nghiệp. Để đáp ứng yêu cầu triển khai các chính sách an sinh xã hội cộng đồng, tăng cường cán bộ làm công tác an sinh xã hội ở cấp xã để theo dõi tình hình triển khai thực hiện an sinh xã hội và giúp đỡ cơ quan Nhà nước trong triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Đổi mới nội dung đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, viên chức đạt các tiêu chuẩn ngạch bậc và đảm bảo vận hành hệ thống quản lý theo yêu cầu công nghệ số hóa. Cần nghiên cứu một số chế độ, chính sách đặc thù tạo động lực và khuyến khích đội ngũ cán bộ, viên chức làm việc tận tụy, có trách nhiệm trong ngành an sinh xã hội. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng đúng cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn; gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, chăm lo đời sống nhân dân. Để thực hiện chính sách an sinh xã hội có hiệu quả cần có sự hiểu biết sâu sắc đầy đủ về các đối tượng cần giúp đỡ. Muốn vậy, trước hết cán bộ làm công tác phục vụ an sinh xã hội nhất là ở cơ sở phải có tâm huyết, kiên trì, gắn bó sâu sát với người dân; tổ chức điều tra, phúc tra để nắm chắc thực trạng của địa phương và nhu cầu thiết thực của các đối tượng cần giúp đỡ, bảo trợ...

Thứ tư, xã hội hóa các hoạt động an sinh xã hội, phát động phong trào quần chúng sâu rộng trong toàn tỉnh

Trong các nhiệm kỳ 2005 - 2010 và nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đi đôi với việc không ngừng nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, Đảng bộ tỉnh, các cấp chính quyền luôn huy động sự chung tay của cả cộng đồng: từ cấp ủy Đảng, hệ thống chính quyền, Mặt trận Tổ quốc đến các đoàn thể quần chúng; các đoàn hội; các dân tộc, tôn giáo; người Việt Nam ở trong nước cũng như người Việt ở nước ngoài... Đồng thời, phát động những cuộc vận động sâu rộng trong toàn xã hội như: Ngày vì người nghèo, phong trào tương thân tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết dân tộc... Sự chung tay của toàn xã hội trong việc thực hiện chính sách an sinh xã hội góp phần giảm bớt khó khăn cho người nghèo, các đối tượng chính sách, người cô đơn không nơi nương tựa, người tàn tật...

Thứ năm, chú trọng việc sơ kết, tổng kết, kịp thời khen thưởng để động viên nhân tố tích cực, khắc phục những yếu kém, tồn tại

Hàng năm tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết để đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách, kịp thời khen thưởng để động viên nhân tố tích cực, khắc phục những yếu kém, tồn tại để tổ chức thực hiện chương trình tốt hơn cho những năm tiếp theo. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng, kịp thời, có hiệu quả các chính sách bảo trợ xã hội, chính sách đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số đã được ban hành, tạo niềm tin sự phấn khởi trong nhân dân, nhất là những đối tượng đang gặp khó khăn; tăng cường kiểm tra, giám sát kịp thời điều chỉnh, bổ sung việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn, đảm bảo thực hiện đầy đủ và đảm bảo chính sách đến đúng người hưởng thụ, tránh lãng phí, tiêu cực ■

(1),(2),(3),(4) Tỉnh ủy Vĩnh Long (2019), Báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình số 05-CTr/TU của Tỉnh ủy về giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2015 - 2020.

(5),(6) Tỉnh ủy Vĩnh Long (2019), Báo cáo số 23-BC/TU về tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết năm 2019.